TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21/3/2023
"V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Giang và bà Lê Thị Thu Anh

- ***Thư ký phiên toà:*** bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Móng Cái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M tham gia phiên tòa: ông Vương Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2023. Tại phòng xử án Toà án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về "tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2023/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Trần Mạnh D, sinh năm 1985

Nơi đăng ký thường trú: số 87 V, khu 2, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ở hiện tại: số 72 phố V, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: chị Ngô Thị Vân A, sinh năm 1987

Nơi đăng ký thường trú: số 87 V, khu 2, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ở hiện tại: số 72 phố V, phường T, thành phố Móng C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/5/2022, bản trình bày ngày 12/8/2022 và bản tự khai ngày 04/11/2022 nguyên đơn anh Trần Mạnh D trình bày:

Anh Trần Mạnh D và chị Ngô Thị Vân A tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2009, đến ngày 19/8/2010 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến cuối năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng về điểm quan điểm sống dẫn đến thường xuyên xảy ra xô xát, cãi vã lẫn nhau; mặc dù, anh D đã cố gắng hàn gắn nhưng

không có kết quả, anh D và chị Vân A đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay. Do vậy, anh D thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái giải quyết cho anh D được ly hôn với chị Ngô Thị Vân A.

- Về con chung: anh Trần Mạnh D và chị Ngô Thị Vân A có 02 (hai) con chung là Trần Mai T, sinh ngày 16/11/2010 và Trần Gia H, sinh ngày 05/7/2015. Từ cuối năm 2019 chị Vân A bỏ đi làm ăn xa thỉnh thoảng mới về thăm các con, hiện nay các con chung đang ở cùng với anh D và ông bà nội tại số 72 phố V, phường T, thành phố M. Do vậy, sau khi ly hôn anh D có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu T và cháu H cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi và không yêu cầu chị Vân A phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: anh Trần Mạnh D và chị Ngô Thị Vân A không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn chị Ngô Thị Vân A đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần theo đúng quy định của pháp luật nhưng chị Vân A vẫn không có mặt để thể hiện ý kiến của mình về vụ án.

Theo kết quả xác minh tại khu 2, phường T, thành phố M được biết: năm 2010 anh D kết hôn cùng chị Ngô Thị Vân A, sau khi kết hôn anh D và chị Vân A chung sống cùng bố mẹ anh Dũng tại số 72 phố V, thuộc khu 2, phường T, thành phố M. Về nguyên nhân mâu thuẫn thì địa phương không nắm được, nhưng từ đầu năm 2022 chị Vân A không sinh sống cũng anh D mà đi làm cho một Spa tại thành phố H, thỉnh thoảng có về thăm các con và biết được việc Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái đang thụ lý giải quyết việc anh D xin ly hôn với chị. Anh D và chị Vân A có 02 con chung đang sinh sống cùng anh D và bố mẹ anh D tại khu 2, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Tại phiên tòa hôm nay chị Ngô Thị Vân A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; anh Trần Mạnh D có đơn xin xử vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên quan điểm như đơn yêu cầu khởi kiện, không bổ sung gì thêm. Các đương sự không có thỏa thuận gì về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử đã đảm bảo đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại phiên tòa nên không thực hiện được quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định.

- Về việc giải quyết vụ án: căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Mạnh D; về con chung: giao cháu Trần Mai T và cháu Trần Gia H cho anh Trần Mạnh D nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi đủ 18 tuổi, chị Vân A không

phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, công nợ chung: không có, nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: về quan hệ tranh chấp anh Trần Mạnh D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn, theo qui định tại khoản 1, Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết vụ án: bị đơn có đăng ký thường trú tại số 87 V, khu 2, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: số 72 phố V, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự, bị đơn chị Ngô Thị Vân A đã được Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái tống đạt văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo qui định của pháp luật nhưng chị Vân A vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Anh Trần Mạnh D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử, xử vắng mặt anh D và chị Vân A theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn anh Trần Mạnh D và bị đơn chị Ngô Thị Vân A kết hôn tuân thủ các điều kiện kết hôn và thủ tục kết hôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, do đó quan hệ hôn nhân giữa anh D và chị Vân A là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử nhận thấy vợ chồng anh D, chị Vân A trong quá trình chung sống có nhiều mâu thuẫn xảy ra; nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng về điểm quan điểm sống từ đó mâu thuẫn vợ chồng ngày càng rạn nứt trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được anh D và chị Vân A đã sống ly thân từ cuối năm 2019 cho đến nay, cắt đứt quan hệ với nhau. Chị Vân A đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần để giải quyết việc anh D xin ly hôn nhưng vẫn cố tình vắng mặt không lý do, như vậy thể hiện chị Vân A không có nguyện vọng và biện pháp hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Mạnh D là có căn cứ phù hợp qui định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[4] Về con chung: anh Trần Mạnh D và chị Ngô Thị Vân A có 02 (hai) con chung là Trần Mai T, sinh ngày 16/11/2010 và Trần Gia H, sinh ngày 05/7/2015. Hiện nay cháu Trang và cháu H đang ở cùng với anh D và ông bà nội tại phường T, thành phố M được nuôi dưỡng, chăm sóc phát triển tốt cả về thể chất lẫn tinh thần; mặt khác, còn phù hợp với nguyện vọng của cháu T và cháu H. Vì vậy, giao cháu Trần Mai T, cháu Trần Gia H cho anh D trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là hợp tình, hợp lý và phù hợp quy định tại Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con chung anh Trần Mạnh D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, xét thấy đây là quyền định đoạt của anh D nên cần chấp nhận.

[6] Chị Ngô Thị Vân A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

[7] Về tài sản chung, công nợ chung không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: anh Trần Mạnh D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghi quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Mạnh D.

1. Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Mạnh D được ly hôn chị Ngô Thị Vân A.

2. Về con chung: giao con chung Trần Mai T, sinh ngày 16/11/2010 và Trần Gia H, sinh ngày 05/7/2015 cho anh Trần Mạnh D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Ngô Thị Vân A không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: anh Trần Mạnh D phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0007637, ngày 07 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái; anh D đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Đ, TP. Thái Nguyên;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương